

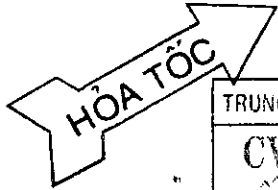
UBND TỈNH QUẢNG NGÃI  
VĂN PHÒNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 111 /VP-NC

Quảng Ngãi, ngày 24 tháng 01 năm 2013

V/v gửi đề cương sơ kết  
công tác cải cách thủ tục  
hành chính



TRUNG TÂM CÔNG BÁO & TIN HỌC Q. NGÃI	
CV	Số: 680
ĐẾN	Ngày: 24.01.2013
	Chuyên: .....

Kính gửi:

- Các sở, ban, ngành tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố.

Thực hiện Kế hoạch số 270/KH-UBND ngày 18/01/2013 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức Hội nghị cấp tỉnh sơ kết công tác cải cách thủ tục hành chính; thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi, Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh xây dựng Đề cương sơ kết công tác cải cách thủ tục hành chính của tỉnh Quảng Ngãi.

Kính đề nghị các sở, ban ngành và UBND các huyện, thành phố căn cứ vào Đề cương hướng dẫn, xây dựng báo cáo sơ kết công tác cải cách thủ tục hành chính của đơn vị mình và gửi về Văn phòng UBND tỉnh trước ngày 10/02/2013 để Văn phòng UBND tỉnh tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh./.

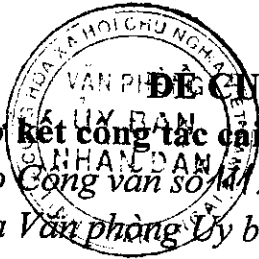
**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Chủ tịch UBND tỉnh (báo cáo);
- VPUB: C,PVP (NC), CBTH;
- Lưu VT, NC-KS<sub>lmc59</sub>.

KT. CHÁNH VĂN PHÒNG  
PHÓ VĂN PHÒNG



Lương Kim Sơn



**ĐỀ CƯƠNG**  
**Báo cáo sơ kết công tác cải cách thủ tục hành chính**  
(Kèm theo Công văn số 111/VP-NC ngày 24/01/2013  
của Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh)

**I. CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO, ĐIỀU HÀNH TRONG CẢI CÁCH THỦ TỤC HÀNH CHÍNH GIAI ĐOẠN 2007 - 2012**

**1. Phổ biến, quán triệt Chương trình tổng thể và Kế hoạch cải cách thủ tục hành chính nhà nước của Chính phủ, của Ủy ban nhân dân tỉnh**

- Tình hình và kết quả tổ chức học tập, phổ biến, tuyên truyền quán triệt Chương trình tổng thể, Kế hoạch của Chính phủ, của Ủy ban nhân dân tỉnh và các văn bản chỉ đạo, điều hành về cải cách thủ tục hành chính của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Bộ ngành Trung ương và của Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh.

- Đánh giá về nhận thức và chấp hành của lãnh đạo, của cán bộ, công chức, viên chức nhà nước, của nhân dân sau khi được triển khai.

**2. Xây dựng kế hoạch cải cách thủ tục hành chính**

- Nêu tóm tắt tình hình xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch cải cách thủ tục hành chính của sở, ban, ngành và UBND các huyện, thành phố giai đoạn 2007- 2010, 2011 - 2015 và trong từng năm.

- Đánh giá các văn bản chỉ đạo, điều hành về cải cách thủ tục hành chính của Thủ trưởng các sở, ban, ngành và Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện, thành phố.

**3. Công tác thông tin, tuyên truyền**

- Đánh giá tình hình và kết quả thực hiện tuyên truyền cải cách hành chính về các mặt: xây dựng và thực hiện kế hoạch, phương pháp, hình thức, nội dung tuyên truyền.

- Đánh giá mức độ nắm bắt thông tin và nâng cao hiểu biết của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức nhà nước và nhân dân về cải cách hành chính thông qua công tác tuyên truyền.

**4. Công tác kiểm tra thực hiện cải cách thủ tục hành chính**

- Đánh giá tình hình và kết quả thực hiện kiểm tra cải cách thủ tục hành chính về các mặt: Công tác chỉ đạo, điều hành hoạt động Kiểm soát thủ tục hành chính, đánh giá tác động và cho ý kiến đối với dự thảo văn bản quy

phạm pháp luật, thẩm định dự thảo văn bản quy phạm pháp luật; thực hiện thủ tục hành chính theo quy định tại Chương III của Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ như: Công bố công khai, tiếp nhận và xử lý phản ánh kiến nghị, rà soát thủ tục hành chính...

- Đánh giá hiệu quả công tác kiểm tra và kết quả khắc phục những hạn chế, yếu kém sau kiểm tra; biện pháp xử lý những sai phạm qua kiểm tra.

## **II. ĐÁNH GIÁ CÁC NỘI DUNG CẢI CÁCH THỦ TỤC HÀNH CHÍNH**

### **1. Cải cách thủ tục hành chính**

#### **a) Hoạt động ban hành, rà soát, hệ thống văn bản**

- Số lượng văn bản quy phạm pháp luật do các sở, ban, ngành tham mưu, đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành có quy định thủ tục hành chính; trong đó cần nêu rõ số quy định thủ tục hành chính do Bộ, ngành Trung ương quy định, số quy định thủ tục hành chính do tỉnh quy định, đánh giá tác động của các văn bản này trong việc thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội; những cải tiến trong quy trình xây dựng văn bản quy phạm pháp luật.

- Những yếu kém, hạn chế và nguyên nhân trong việc ban hành các văn bản quy phạm pháp luật (về thời gian, nội dung, chất lượng, công tác phối hợp, công tác tuyên truyền, phổ biến).

#### **b) Kết quả rà soát, ban hành và niêm yết**

- Đánh giá kết quả thống kê, rà soát thủ tục hành chính; số lượng thủ tục hành chính (đặc biệt đối với những thủ tục đặt ra ngoài quy định) được rà soát, được sửa đổi, bãi bỏ theo thẩm quyền hoặc đề nghị cấp có thẩm quyền xem xét bãi bỏ, sửa đổi theo quy định tại Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính.

- Kết quả thực hiện 25 Nghị quyết của Chính phủ về đơn giản hóa thủ tục hành chính và tham mưu đề xuất UBND tỉnh ban hành bộ thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết theo quy định.

- Việc niêm yết công khai thủ tục hành chính tại nơi giải quyết và thực hiện việc đánh giá tác động đối với những văn bản quy phạm pháp luật có chứa thủ tục hành chính theo quy định.

- Đánh giá về mức độ hài lòng của người dân và doanh nghiệp trong thực hiện các thủ tục hành chính tại đơn vị.

## **III. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CẢI CÁCH THỦ TỤC HÀNH CHÍNH TỪ NĂM 2007 ĐẾN NAY**

## **1. Những kết quả tích cực đã đạt được**

Tóm tắt những thành tựu nổi bật đã đạt được nhằm khẳng định việc thực hiện mục tiêu, nhiệm vụ cải cách thủ tục hành chính trong 08 năm (2007 - 2012) qua là phù hợp và đáp ứng phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh trong giai đoạn mới.

## **2. Những tồn tại, hạn chế**

Chỉ rõ những mục tiêu, nội dung, nhiệm vụ cải cách thủ tục hành chính không đạt hoặc đạt ở mức độ thấp, những thủ tục hành chính nào còn rườm rà, chồng chéo.

## **3. Những nguyên nhân chủ yếu của tồn tại, hạn chế.**

## **4. Bài học kinh nghiệm.**

**5. Những giải pháp, đề xuất, kiến nghị (nêu rõ thẩm quyền của tỉnh và của Bộ, ngành Trung ương).**

**6. Những phương hướng, nhiệm vụ cải cách thủ tục hành chính trong thời gian tới./.**